

Số: /QĐ-UBND

Thanh Bông, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Kiện toàn Tổ hòa giải tại các thôn trên địa bàn
xã Thanh Bông năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH BÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở số 35/2014/QH13 ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị Quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT- CP- UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

Xét đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tại Tờ trình số 13/TTr-MTTQ-BTT ngày 22/08/2025; đề nghị của Văn phòng HĐND và UBND xã tại Tờ trình số 12/TTr-VP ngày 12/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn 12 Tổ hòa giải tại 12 thôn trên địa bàn xã, gồm các ông, bà có tên sau: (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chức năng nhiệm vụ của Tổ hòa giải thực hiện theo quy định của Luật Hòa giải cơ sở và Nghị định số 15/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Công chức phụ trách Tư pháp; các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã (phối hợp);
- CT, các PCT UBND xã;
- Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu VT..

CHỦ TỊCH

Lê Anh Chiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH BỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

DANH SÁCH

Tổ trưởng và hòa giải viên ở cơ sở các thôn của xã Thanh Bồng

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025
của UBND xã Thanh Bồng)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ	Tổ hòa giải	Ghi chú
1	Hồ Văn Dé	1989	Nam	Co	Thôn Gổ	Thôn Gổ	Tổ trưởng
2	Hồ Văn Giới	1992	Nam	Co	Thôn Gổ		Tổ phó
3	Hồ Thị Non	1992	Nữ	Co	Thôn Gổ		Hòa giải viên
4	Hồ Văn Ôn	1990	Nam	Co	Thôn Gổ		nt
5	Hồ Văn Chức	1993	Nam	Co	Thôn Gổ		nt
6	Hồ Văn Vinh	1992	Nam	Co	Thôn Cát	Thôn Cát	Tổ trưởng
7	Hồ Văn Tôn	1993	Nam	Co	Thôn Cát		Tổ phó
8	Hồ Thị My	1991	Nữ	Co	Thôn Cát		Hòa giải viên
9	Hồ Văn Bường	1989	Nam	Co	Thôn Cát		nt
10	Hồ Văn Bình	1993	Nam	Co	Thôn Cát		nt
11	Hồ Văn Leo	1989	Nam	Co	Thôn Vuông	Thôn Vuông	Tổ trưởng
12	Hồ Văn Thảo	1999	Nam	Co	Thôn Vuông		Tổ phó
13	Hồ Thị Siêu	1995	Nữ	Co	Thôn Vuông		nt
14	Hồ Văn Chanh	1950	Nam	Co	Thôn Vuông		nt
15	Hồ Văn Hiếu	1989	Nam	Co	Thôn Vuông		nt
16	Hồ Văn Sơn	1980	Nam	Co	Thôn Môn	Thôn Môn	Tổ trưởng
17	Hồ Thị Tý	1995	Nữ	Co	Thôn Môn		Tổ trưởng
18	Hồ Văn Tiến	1949	Nam	Co	Thôn Môn		Hòa giải viên
19	Hồ Văn Cảnh	1983	Nam	Co	Thôn Môn		nt
20	Hồ Văn Chiến	2000	Nam	Co	Thôn Môn		nt
21	Hồ Văn Dinh	1985	Nam	Co	Thôn Nguyên	Thôn Nguyên	Tổ trưởng
22	Hồ Văn Khải	1998	Nam	Co	Thôn Nguyên		Tổ phó
23	Hồ Thị Sương	1990	Nữ	Co	Thôn Nguyên		Hòa giải viên
24	Hồ Văn Sáng	1960	Nam	Co	Thôn Nguyên		nt
25	Hồ Văn Sỹ	1985	Nam	Co	Thôn Nguyên		nt
26	Hồ Văn Miên	1978	Nam	Co	Thôn Cưa	Thôn Cưa	Tổ trưởng

27	Hồ Văn Lãnh	1972	Nam	Co	Thôn Cưa		Tổ phó
28	Hồ Thị Dế	1990	Nữ	Co	Thôn Cưa		Hòa giải viên
29	Hồ Văn Đông	1987	Nam	Co	Thôn Cưa		nt
30	Hồ Văn Me	1987	Nam	Co	Thôn Cưa		nt
31	Hồ Văn Lãm	1989	Nam	Co	Thôn Cả	Thôn Cả	Tổ trưởng
32	Hồ Văn Cu	1993	Nam	Co	Thôn Cả		Tổ phó
33	Hồ Văn Thư	1980	Nam	Co	Thôn Cả		nt
34	Hồ Thị Hạnh	1980	Nữ	Co	Thôn Cả		nt
35	Hồ Văn Định	1982	Nam	Co	Thôn Cả		nt
36	Hồ Văn Nanh	1988	Nam	Co	Thôn Bằng	Thôn Bằng	Tổ trưởng
37	Hồ Văn Út	1999	Nam	Co	Thôn Bằng		Tổ phó
38	Hồ Thị Thu	1990	Nữ	Co	Thôn Bằng		Hòa giải viên
39	Hồ Văn Đông	1981	Nam	Co	Thôn Bằng		nt
40	Hồ Văn An	1976	Nam	Co	Thôn Bằng		nt
41	Hồ Văn Sinh	1984	Nam	Co	Thôn Trà Xanh	Thôn Trà Xanh	Tổ trưởng
42	Hồ Văn Ôn	1989	Nam	Co	Thôn Trà Xanh		Tổ phó
43	Hồ Thị Bốn	1992	Nữ	Co	Thôn Trà Xanh		Hòa giải viên
44	Hồ Văn Trang	1992	Nam	Co	Thôn Trà Xanh		nt
45	Hồ Văn Be	1992	Nam	Co	Thôn Trà Xanh		nt
46	Hồ Văn Nghị	1987	Nam	Co	Thôn Trà Lạc	Thôn Trà Lạc	Tổ trưởng
47	Hồ Văn Khuyên	1990	Nam	Co	Thôn Trà Lạc		Tổ phó
48	Hồ Thị Kim	1989	Nữ	Co	Thôn Trà Lạc		Hòa giải viên
49	Hồ Văn Non	1998	Nam	Co	Thôn Trà Lạc		nt
50	Hồ Văn Dương	1996	Nam	Co	Thôn Trà Lạc		nt
51	Hồ Văn Thánh	1988	Nam	Co	Thôn Trà Hoa	Thôn Trà Hoa	Tổ trưởng
52	Hồ Văn Quang	1994	Nam	Co	Thôn Trà Hoa		Tổ phó
53	Hồ Thị Khuyên	1989	Nữ	Co	Thôn Trà Hoa		Hòa giải viên
54	Hồ Văn Minh	1998	Nam	Co	Thôn Trà Hoa		nt
55	Hồ Văn Khuẩn	1996	Nam	Co	Thôn Trà Hoa		nt
56	Hồ Thị Lọt	1991	Nữ	Co	Thôn Trà Khương	Thôn Trà Khương	Tổ trưởng
57	Hồ Văn Minh	1989	Nam	Co	Thôn Trà Khương		Tổ phó
58	Hồ Thị Hoài Thu	1993	Nữ	Co	Thôn Trà Khương		Hòa giải viên
59	Hồ Văn Khuya	1993	Nam	Co	Thôn Trà Khương		nt
60	Hồ Văn Lương	1954	Nam	Co	Thôn Trà Khương		nt